

Đánbà

Tuần báo xuất - ban ngày thứ sáu

NAM THU 3 — SO 131 — 28 NOVEMBRE 1941

MỖI SỐ 0310

Thư từ và ngân phiếu
xin gửi về

La Direction de

TUẦN BÁO ĐÁN BÀ

76, WIÉLÉ — HANOI

BÀ THÁNG 1,30

SÁU THÁNG 2,50

MỘT NĂM 5,00

CHÍNH PHỦ GẤP ĐÔI

Y NGHĨA HAI CHỮ GIA - ĐÌNH VỀ THỜI TRƯỚC

DEPOT LEGAL
INDOCHINE

Nº 418698

của cụ Phó-Bàng BUI-KỶ

Ít lâu nay có một phái hể động nghe thấy ai nói đến hai chữ gia-đình đã tưởng-tượng ngay như ở trong có một khuôn khổ chật hẹp, một lẽ lối bó buộc, một nề-nếp cũ nát. Bởi thế người thì sừng lên thuyết cải-tạo lại gia-đình, người thì muốn ly thoát hẳn ra ngoài gia đình để tìm một chân lý mới lạ, một hạnh phúc đầy đủ hơn ngày xưa.

Theo sau những sự nhận xét ấy, ta thấy đã có lắm sự đua nhau, đùn đẩy nhau để vào những đường lối ở tận đâu đâu, và đã có lắm tấn kịch diễn ra ở chung-quanh ta, tại nghe làm sao, mắt thấy làm sao chắc là những bậc thức giả đã có một cảm-tưởng thế nào rồi.

Nhưng nay ta hãy nên ngẫm xem những sự nhận xét của một phái người kể trên bởi đâu mà sinh ra. Một là vì những cảnh ngộ không được vừa ý ở trong gia-đình gây nên; hai là vì sự suy-di ở trong tập tục: bất cứ sự gì lúc mới đặt ra, dầu hay đến đâu, tốt đến đâu mặc lòng

người sau làm sai lạc dần dần, cũng không sao tránh khỏi cho không có tệ; ba là đang buổi giao-thời, vì sự so sánh một bên cũ với một bên mới, ai chẳng muốn có một cuộc thay đổi cho được hoàn-thiện hơn lên, vả lại cái tính ham mới chuộng lạ, có thể cho là cái tính thông thường ở trên đời. Theo những lẽ phải kể ra đây, thì những sự nhận xét ấy không phải là không có chỗ căn cứ, đã có chỗ căn-cứ thì ta chưa nên vội cho là sai lạc hết cả. Những sự nhận xét ấy nên đi vào sâu một tầng, đi lên cao một bậc nữa, biết đâu không đi đến một chỗ cũ mới dung hòa, nó sẽ tỏ một chân-lý mẫu nhiệm, một hạnh phúc êm đềm cho gia đình ta.

Cái gia-đình mà ta đang nhận xét ở ngày nay phần nhiều là về chế độ, về tập quán, về phạm-vi, nếu chỉ đến thế mà thôi, thì nó là cái gia đình về hình thức, nhưng nếu ta nhận xét xem cái chế độ ấy tại làm sao mà lập ra, cái tập quán ấy, vì đâu sinh

ra, và ở thời trước với ở thời này có giống nhau không, cái phạm-vi của nó rộng hay hẹp ra làm sao, ta sẽ thấy ở trong có một phần khá cao sâu đáng làm cho ta phải nhận xét thêm là cái tinh-thần rất khỏe mạnh rất vững chắc để cho phần hình thức ở ngoài dựa vào. Nếu cái gia đình tối cổ của ta chỉ trông cậy vào vài ba gian từ-đường trơ trọi với mưa nắng, dầm sáu mầu tự nhiên, chật vật với thủy lạo, thì trải bao cuộc thay đổi của thời gian, còn giữ sao được nền hương hỏa cùng sống với giang-san cho đến ngày nay.

Song tiếc rằng thuyết-giả không dám chắc có đủ lực lượng để tả rõ một gia-đình về tinh thần, cho nên chỉ muốn bàn qua về ý nghĩa của hai chữ gia đình ở thời trước gọi là góp một chút tài liệu (Xem tiếp trang 5)

Thống chế Pétian đã nói:

« Lòng đã hứa lòng, bản chức không chịu biết trong nước Pháp có chánh-đảng và giai cấp. Bản chức mời mọi người hãy trút hết cả ý nghĩ về chức ngạch, hủ bại, thành kiến, ích kỷ, thù hằn, hiểm nghi và nay bản chức hô hào phải kết thành đoàn thể người Pháp cường quyết với sự chống giữ đất nước, dân tộc.»



HỎI — Một người bạn thân của chồng tôi dời đi làm nơi xa, gửi vợ con ở chung với chúng tôi. Chồng tôi rất đứng đắn. Nhưng xem ra bà vợ bạn tôi có tính lẳng lơ cứ khiêu khích chồng tôi, nhất là xưa kia, chồng tôi và người bạn họ cùng học một tỉnh, cùng mê bà này và bà này cũng biết thế rồi, sau duyên số mới se bà này lấy người bạn chồng tôi.

Vậy tôi nên xử thế nào? Bảo người ta đem con đi ở chỗ khác thì sợ rằng không trọn nghĩa với bạn mà cứ đi thế này tôi e cho hạnh phúc của tôi, mặc dầu hiện nay tôi vẫn tin được chồng tôi.

TRUNG CHÍNH

Bà lo xa thế là phải. Vì sự chung thủy của người đàn ông nó không phải là hòn đá trơ gan với tuế nguyệt! Tuy vậy bà vẫn phải yêu cầu ông luôn luôn giữ một thái độ đứng đắn để tỏ cho người đàn bà kia biết rằng sự say mê trước của ông không còn lại gì nữa, giờ ông chỉ còn cái nghĩa đối với bạn mà cái nghĩa ấy rất thiêng liêng, ông không bao giờ có cái tư tưởng xúc phạm đến! Song nếu ông không biết gì về sự khiêu khích của người kia — có những cái, người chồng không trông thấy mà một người vợ thì thấy ngay — thì bà chớ nói ra sợ rằng bà sẽ mắc cái đại « chỉ đường cho hươu chạy »

(Xem tiếp trang 14)

NÊN ĐỌC
Báo Dân Bà

ĐỨC TIẾT RIỆM CỦA ĐÀN BÀ TRƯỚC TÌNH THỂ HIỆN THỜI

Của cụ ĐAM-PHƯƠNG

Tiết-kiệm là một vấn-đề hợp với phụ-nữ, xưa nay ai cũng công-nhận như thế, vì tính-tình người đàn-bà ưa kín-đáo dụn-dặt, làm công việc gì hay suy-tính lo sợ. Cho nên một gia-đình nào hưng-thịnh cũng nhờ ở tay người đàn bà một phần lớn, vì do sự tiết-kiệm mà ra. Dầu người chồng khôn-ngoa tài - giỏi làm ra nhiều tiền đến đâu, mà nếu người vợ không biết tiết-kiệm, cứ ăn chơi xa-phí thì cũng đến suy-sụp. Bởi vậy ngạn-ngữ ta có câu : Ông cái gửi bà cái oi ; câu ấy đủ mô-tả cảnh sống chung giữa vợ chồng biết tiết-kiệm. Vì nếu ông gửi được bao nhiêu cả mà cái oi của bà thủng lỗ thì cá đâu cho còn.

Ngày xưa trong nền luân-lý đông-phương, chúng ta khi nào cũng dạy con gái biết sự tiết-kiệm làm đầu. Cốt sợ con gái mình sau này nên gia-thất không biết giữ gìn bổn-phận làm hư-hại nhà chồng, mà cũng lụy đến thân con. Hạnh-phúc gia-đình sẽ tiêu tan mất, mà đến cha mẹ cũng không khỏi mất danh-dự đối với gia-tộc và xã-hội.

Sự tiết-kiệm gồm có hai cách : tiết-kiệm tiền-bạc, và tiết-kiệm thì giờ. Tiết-kiệm tiền bạc là lo dành dụm số tiền làm ra, tiết-kiệm thì giờ là biết quý thì giờ làm việc. Nói tiết kiệm là không những biết dành dụm mà thôi, mà chính cần phải biết sắp đặt : Biết sắp đặt đồng tiền trong sự chi tiêu, thì tự nhiên sẽ có dư dật mà để dành, biết sắp đặt thì giờ trong sự làm việc đâu vào đấy thì khỏi cái nạn ăn không ngồi rồi, dư rồi sinh ra rong chơi hay nghỉ ngơi viển vông phung phí mất thời giờ vàng ngọc mà không biết đến.

Ở Âu châu người ta cũng đề

vấn-đề tiết-kiệm làm cốt yếu trong những đức tánh của phụ-nữ. Nhất là những sách bàn về vấn đề gia-đình thì sự tiết-kiệm người ta bàn luận rất rõ ràng. Vì nó là một phần quan trọng của vận mệnh gia đình. Mấy năm gần đây có việc chiến tranh chúng ta lại thấy rõ sự quan-hệ của tiết kiệm không những đối với gia-đình mà cả quốc-gia nữa. Ở các nước Anh, Đức, Ý chính phủ họ thi-hành chính sách tiết kiệm một cách gắt gao. Mà chính những bà vợ các vị « yế-nhân » trong nước phải làm khuôn mẫu để cho phụ-nữ trong nước phải noi theo. Nhờ thế mà số vàng trong nước họ khỏi chạy ra ngoại quốc, mà số sản xuất lại tăng thêm ra. Giá trị đồng tiền của họ mới giữ được thăng bằng trên thị-trường thế-giới. Sự buôn bán mới phát đạt và gây được nhiều tín-nhiệm. Bà tổng-thống Roosevelt là một bà vợ rất tiết-kiệm mà phụ nữ Hoa kỳ phải kính phục đức tính quý hóa ấy của bà. Chính ở nước Pháp ngày nay Thống-chế Pétain cũng khuyên dân chúng phải biết tiết-kiệm để giúp đùm trong công cuộc phục hưng của nước nhà.

Như thế chúng ta cũng thấy rõ rằng dù đông-phương hay tây-phương, sự tiết-kiệm khi nào cũng rất quan-hệ tới sự sống còn của một nhà hay một nước. Thế mà sao lại gần đây trong phái tân nữ-lưu nước nhà ít ai đề ý đến? Ở nhà trường cũng có đem vào trương trình môn giáo-dục ấy, nhưng vì chị em xem thường thành ra tuy có học mà không thể hành được. Thế rồi còn bị những văn-minh vật chất cám-giỗ nên cũng đua nhau xa-xỉ ăn chơi. Những người giàu sang ra

(Xem tiếp trang 11)



Chị Thụy-An,

Chị hỏi thăm tôi về chị em trí-thức ở đây, chị muốn biết khuynh hướng họ, tôi thật phân vân không biết nên nói với chị thế nào cho xác thực chị ạ.

Cứ lấy bằng cấp mà nói thì Trung-kỳ sản-xuất được cô Lê-thị-Hoàng, đồ y khoa bác-sĩ ở Pháp, về nước được ba năm nay. Có thời việc nhà nước trên một năm vào, Saigon mở bệnh-viện.

Cô Việt-Khám đồ dược-sĩ hạng nhất mở hiệu bào chế tại Huế. Kể cũng là một sự cố gắng hay. Có vui với nghề. Cô bận lắm, nên cô chỉ có thể giúp tiền cho các hội làm việc công ích thôi. Có hai cô bào chế nữa đã lấy chồng trong Nam. Hiện chỉ có vài ba cô tú-tài và các cô giáo c. đ. t. h. cùng nhau lập "hội cựu - sinh - viên trường Đồng-Khánh mục-dịch lấy tiền giúp học sinh nghèo, dạy nghề thêu, may, bánh, trái. Hội ấy gồm có các bà tham, bà đốc trước đã học ở trường. Sự dạy dỗ này tựu trung chỉ trong phạm-vi hội-viên với nhau. (Hội này bà đốc trường Đồng - Khánh khởi xướng).

Có những người chả có bằng cấp gì, nhưng có tên tuổi, có thanh danh, được tin-nhiệm như cụ Đạm-Phương. Cụ thông chữ hán, luyện quốc-văn. Cụ là người đàn bà đầu tiên cầm bút viết báo. Cụ viết giúp tờ T. B. T. V., Lục tỉnh tân Văn từ năm 1912. Thỉnh thoảng cụ cũng góp lời vào Hữu Thanh, Thực - nghiệp dân - báo và Nam-Phong. Trên mười năm

làm báo, cụ thường khuyên chị em theo học mới. Cụ muốn người con gái hiện giờ có học, có nghề, có nết và giỏi việc trong nhà. Sau 13 năm làm báo, cụ bỏ nghề để tình việc lập hội Nữ-công. (Năm nay cụ 61 tuổi. Cụ bảo cụ sẽ lập Âu trĩ Viên trong 3 năm nữa).

Hội nữ công thành lập (1926) còn có 9 chị em khác phụ sức vào. Buổi đầu phần đông các bà, các cô hoan nghênh sốt sắng. Hội rất hoạt động nên có kết quả tốt trong bốn năm năm. Chính nữ-công học hội đã tổ chức hội chợ Phụ Nữ (Décembre 1931). Hội chợ đầu tiên tại viện dân biểu Huế. Việc tổ chức hội chợ này lại do bà Cao xuân Xang một hội viên trẻ tuổi, biết chữ táy, chữ anh, và chữ hán đảm đương. Hội chợ có kết quả mỹ mãn. Bà Xang mở hiệu Nam Hóa chuyên bán đồ công nghệ của chị em ba kỳ làm ra. Cửa hàng đứng được bốn năm rồi sụp. Bà cũng là một hội viên hoạt động của hội Lạc-Thiện Huế. Hội này do chính phủ sáng lập có các chi nhánh ở các tỉnh nhỏ tại Trung-Kỳ. Mục đích hội là giúp đỡ đàn bà, trẻ con, người già và kẻ tàn

lật nghèo khổ. Hội có lập nhà tế bần, có lượm con hoang nuôi ở chùa sư nữ Thanh-Thủy (Huế) Hội phát áo mền cho đàn bà trẻ con ở nhà thương, và thỉnh thoảng phát áo, gạo về các làng hoặc giúp các nạn dân ở các tỉnh v. v. Hiện nay bà Xang quay về đạo Phật. Bà là người tin đồ có nhiệt tâm. Vô Nam, ra Bắc bà cõ võ chị em đề quyền tiền mang về làm chùa sư nữ cho bốn đạo tới ở. Ngoài bốn phận dạy kinh, thỉnh thoảng bà ra đời làm việc cho hội nữ công, hội Lạc Thiện và hội cựu sinh viên trường Đồng Khánh.

Về văn thi có những bà đã đứng tuổi hay làm thơ. Những thơ của các bà thỉnh thoảng mới đăng báo như bà Ngọc Anh (An Sơn) bà Phương Thanh và bà Phương Xuân, nhưng trong làng thơ cũ, người ta cũng thường nhắc nhở tới. Gần đây trong làng trẻ tuổi thi có cô Thu-Hồng tác giả tập « Sóng Thơ » đã được làng văn chú ý.

Ngoài những người nói trên, còn có nhiều chị em không phải là không có trí thức nhưng ít ra hoạt động trong những công cuộc có tính cách xã hội. Có lẽ họ thích gia đình hơn. Những kiến thức của họ hoặc chỉ để tu thân, giúp chồng, hoặc chỉ để dạy bảo con em trong nhà.

Chị An, chị muốn biết khuynh hướng chị em trí thức Trung-Kỳ, ấy đại khái là thế đó.

Bạn chị

PHAN-THỊ-NGA

EXTRAIT VEGETAL

SEYNIA

Agent exclusif de l'Indochine (Nord)

GIÚP CÁC BÀ, CÁC CÔ CÓ BỘ NGỰC VỪA Ý

Le Lux Cr  t Foncer H  noi Le flacon 2\$80 T  l. 1210

Tình cảnh một tờ báo Pháp khi quân Đức tới Kinh-Đô

111

Nhà băng Pháp quốc, những nhà thương, những nhà máy lớn đã dọn đi tình khác hết. Chợ cũng không nhóm nữa. Trong các tiệm không còn gì ăn. Dân Bỉ đã kéo đi hết rồi, chỗ bỏ trống rất nhiều mà không ai ở.

Ban đêm, chúng tôi ngồi trước cửa, thấy những phi cơ bay qua và nghe tiếng bom nổ ở phương xa đưa lại. Chúng tôi phải đốt đèn cây mà làm việc vì lệnh Phòng thủ thụ động rất nghiêm ngặt. Chúng tôi làm việc trong sự buồn rầu vô hạn.

Hôm mà Thống-chế Pétain nói ở vô tuyến điện, chúng tôi đang ở trong một tiệm cà-phê. Tiệm này đã thu xếp bàn ghế để đóng cửa, chị bồi vừa quét nhà vừa khóc sụt sùi, chúng tôi được nghe tin chánh-phủ đình chiến ở trong máy vô tuyến điện của tiệm cà-phê này.

Chúng tôi đi liền ban đêm lên thành Bordeaux là nơi chánh-phủ đã dời lên đây.

Đến Bordeaux, báo « Le Jour » lại ra đúng giờ được — để làm vừa lòng anh Leclerc, « xếp » thợ sắp chữ đi đâu anh cũng đến trước hơn mọi người khác và hỏi chúng tôi đưa bài gấp cho thợ sắp.

Ông Fernand Laurent, chủ-nhiệm tờ báo của chúng tôi, đã đọc cho thợ ký chép bài xã thuyết ngay trên xe trong khi đi đường. Còn những anh em chúng tôi cũng làm đủ công việc. Tóm lại, những bài báo « Le Jour » đã viết trong khi đi đường xong hết cả. Vài giờ sau, lúc

chúng tôi đến Bordeaux, ông chủ nhà in « Liberté du Sud Ouest » đã chờ đón rước chúng tôi và lãnh bài đưa thợ sắp.

Chúng tôi không hỏi chỗ ở để làm gì vì hầu hết các nơi trống đã bị sung công hết. Ông đốc lý Adrien Marquet, mặc dầu số dân lánh nạn đến đông hết sức và tiền của ông vốn là một tỉnh sẵn nhiều người rồi, vậy mà ông vẫn giữ được trật tự. Sự vận tải lương thực vẫn bình thường và không ai phải ngủ ở ngoài đường.

Ông đã để dành cho chúng tôi một trường học. Chúng tôi nằm lẫn ra trên sân thể thao mà ngủ. Những anh em đến sau, đốt đèn tìm chỗ rồi lật đặt tắt đi liền vì lo ánh sáng làm mất giấc ngủ kẻ khác.

Hồi 1 giờ đêm, tiếng còi báo động kêu inh ỏi.

Cái trường học mà chúng tôi trú chân, rung chuyển; những cửa kính lay động.. Những tia lửa ở bom và đạn cao xạ súng phun ra rớt xuống sân, trông sáng ngời. Ở trên trời có những vật gì rớt xuống rất nặng.

Ba giờ sau, khi các tiếng động yên rồi, chúng tôi lại chui ra và lo làm công việc nhà báo.

Đường xá đầy những đá và mảnh kính vỡ. Một trái bom đã rớt xuống cách 20 thước, nhằm vào một cái nhà gần đây. Những tiếng rên siết ở trong đống vôi gạch đưa ra. Dầu sự cấp cứu mau lẹ đến đâu, nhưng các người trong nhà cũng thiệt mạng vì ống nước bị vỡ làm nước tràn ngập khắp nhà.

Sáng hôm sau tôi bỗng có một cơ hội viết một bài phóng sự: trong tòa đốc-lý có kỳ thi tú tài.

Những thanh-niên ở các tỉnh chen lẫn nhau đến đây thi, công cuộc giám-khảo thí sinh phải hết sức mau lẹ và công bằng, vì học sinh ở trong 10 phòng thi chen chúc với nhau, thật là một cái bìa lớn cho bom của kẻ thù. Hướng chỉ chỗ thi lại là phòng tòa đốc lý thì tránh sao cho khỏi quân thù lăm le dòm ngó.

Bữa sau thành phố Bordeaux đã được chánh-phủ tuyên bố là thành-phố không phòng-thủ. Quân lính Đức kéo vào. Chánh-phủ Pháp đã điều đình đề dời đi Clermont và để có một con đường trống cho dân lánh nạn đi về phía Đông.

Hiệp ước đình-chiến đã ký.

Theo sau chánh-phủ, báo chúng tôi lại lên đường đi đến Clermont.

L'édition de luxe des

Paroles du Maréchal

(Tome I et II réunis)

Paraîtra fin Octobre

Édition du Gouvernement Général de l'Indochine. Prix 0,50

Les souscriptions sont reçues jusqu'au 20 Octobre ;
à Hanoi à la Mairie et au Bureau de la Presse de la
Résidence Supérieure

à Haiphong à la Mairie, dans les Provinces et territoires
militaires aux bureaux de la Résidence

Trên con đường đi Clermont, bây giờ khác hẳn. Dân chúng không được phép bỏ tỉnh mình ở đi nơi khác. Và lại dầu xăng không còn nữa mà chạy xe hơi.

Chúng tôi đi trên những con đường vắng hoe,

Dân quê cũng lánh núp trong xóm làng,

Đến Clermont báo « Le Jour » không còn lo chạy giặc nữa. Chúng tôi in báo ở nhà in « Moniteur » là nơi in mấy tờ Paris Soir, Petit journal và Candide.

Chúng tôi vui mừng được gặp các bạn đồng nghiệp cũ.

Nhưng chúng tôi cũng đau đớn mà thấy thiếu một số nhân viên

đã cộng sự với báo chúng tôi mà chúng tôi phải bỏ lại trong vài đoạn đường...

Những bạn chúng tôi bị động viên bây giờ đã được thả về, còn bạn quần áo nhà binh.

Báo « Le Jour » của chúng tôi lần lần phục sức lại. Nó biết rõ tại sao nó phải đi, tại sao nó không trở lại. Cái nhiệm vụ của nó quyết làm đến cùng, đi đến đích, nếu Thượng đế muốn.

Và nó chờ có ngày đi hết con đường lưu lạc để nói một câu:

— Khi in xong số báo này chúng ta sẽ đi. Ngày mai chúng ta sẽ trở về in báo ở Paris.

T. T. dịch (báo Saigon)

Ý NGHĨA HAI CHỮ GIA - ĐÌNH

(Tiếp theo trang nhất)

có thể giúp về sự khảo sát ở hiện thời bây giờ.

Gia-đình gồm có hai nghĩa: gia-thất và đình vi. Vì một dân phối-hợp, hai vợ chồng hợp lại cùng lòng cùng sức để gây dựng lấy một cuộc sinh tồn gọi là gia-thất, đến lúc con cháu dâu-dề đầy đàn, lớn bé già trẻ quây quần với nhau gọi là đình - vi. Người xưa lấy bốn chữ sinh, tu, ca, khắp, đặt cho gia-đình một cái huy hiệu thông thường, sinh là cùng sống cùng sinh sản mãi mãi, tu là xum họp với nhau, ca là lúc vui mừng có thể hát được thì cùng nhau vui mừng, khắp là lúc đau sót có thể khóc được thì cùng nhau đau sót. Vậy cái ý nghĩa trước nhất của gia-đình là đoàn kết, ở trong sự cần lao và kiên-nhẫn để sinh cơ lập nghiệp, xây đắp lấy một chỗ dung-nhân đủ ăn đủ mặc cho cả nhà. Nhưng muốn giữ cho sự đoàn kết được bền chắc và lâu dài, lại cần phải một cách gì để ràng buộc

lại, bởi thế mà có những chế độ đặt ra dần dần, về phần thống hệ, thì tôn ti trưởng ấu, trên dưới phân minh; về phần luân lý thì thế nào là từ là hiếu, thế nào là hữu là cung, thế nào là sùng tui, hòa thuận đó là những điều đại cương đặt ra để cho gia đình có một thể thống duy nhất, ta có thể gọi là gia pháp hay gia giáo vậy. Những cách xếp đặt chặt chẽ ấy, thành ra một lễ luật, ai ai cũng phải noi theo, Nếu nhận xét một cách sơ sơ ta có thể cho là những sự bó buộc, làm cho người ta khó chịu. Nhưng ta thử đặt một câu giả-thiết: một cuộc đoàn kết mà không có thể-thống, thì rồi sẽ hóa ra làm sao? Một cuộc đoàn kết là một số cá nhân hợp lại. Một tí chếch-mếch, một chút ganh tị có thể chia rẽ nhau ngay, huống chi có người là có lòng tự lợi, dục vọng nặng nề một bên, thì tình nghĩa cũng nhẹ về một bên, cuộc xum vầy giữ sao được mãi, đến lúc bấy giờ cá nhân lại hoàn là cá nhân, rời rạc mỗi người một nơi, như lớp

bèo trên mặt sóng, như đám mây tan tác giữa trời, ta sẽ thấy ở trong gia đình có một cảnh tượng thương tâm biết là dường nào! Nếu một cuộc đoàn kết mà có thể thống thì cá nhân vẫn còn, nhưng là cá nhân ở trong một trường học có giáo dục từ trò đến thầy, cá nhân ở trong một quân đội có huấn luyện, từ binh đến tướng. có trật tự mới có đoàn kết, đó là một cái nguyên tắc bất di bất dịch, bất cứ ở vào thời đại nào

Sau khi cái chế độ gia đình đã lập thành, đời nọ chuyên sang đời kia, hóa ra tập quán tập quán là nề nếp từ đời trước gây nên đời sau giữ lấy, có khi ta cứ nối theo một cách không suy nghĩ, có khi ta lại nhân đó mà bày đặt thêm ra, hoặc là làm cho thêm hoa mỹ, hoặc là làm cho thêm phiền phức đó là những chỗ ta nên tùy thời xử chữa, nhưng động chạm đến cái nguyên-tắc thì cái ý nghĩa của gia-đình mất hết cả.

Vậy ta không nên vin vào một vài chỗ sai lạc ở trong sự tập quán mà hiểu lầm cái ý nghĩa đoàn-kết của gia đình. Đoàn-kết là ý nghĩa của nhân loại, mà gia-đình là chỗ nhóm lên. Hợp nhau lại, thương yêu nhau, tin - cậy nhau, giúp-đỡ nhau, nhường nhịn nhau, bảo ban dạy dỗ nhau để cùng sống, không những thế, lại còn gây nên một quan-niệm rất mật thiết đối với chủng loại, rồi từ gia đình đi đến gia tộc, từ gia-tộc đi đến quốc tộc, tình nghĩa đồng bào, vì đấy càng phát-triển rộng ra. Xem thế thì cái phạm-vi của gia-đình có phải chỉ bó bó ở trong mấy bức tường, một cái sân, một cái vườn mà thôi đâu. Giả ta thử tưởng tượng gia đình là một quốc tộc nhỏ, và quốc tộc là một gia đình to, rồi ta sẽ ngoạn-vị cái ý nghĩa ấy ra làm sao, Bùi-Kỷ

Con ai?

(Tiếp theo)

Huỳnh sẽ hỏi :

— Em ghen? ghen với cô khán-hộ? Ngọc không nói, nhưng càng nức nở.

Huỳnh mỉm cười ;

— Thật là một sự ghen vô lý. Sao trong người đàn bà lại có những cảm tình trái ngược thế nhỉ? Người ta săn sóc chồng mình, chính lẽ ra đối với người ta mình phải có một cảm tình đặc biệt, một bảm ân, thế mới là người biết điều! ...

Ngọc quệt ngang nước mắt, ngồi ngay ngắn lại, cúi đầu nói nhỏ nhỏ.

— Anh nói phải lắm. Em không dám cãi, nhưng anh ạ, hình như linh-tính em báo trước cho em rằng người đàn bà ấy, sẽ chia sẻ mất tình của em. Người ấy đẹp lắm, tươi lắm, thân mật với anh lắm, và nhất là anh lại là một người đàn ông, một nhà văn, một kẻ có duyên... Huỳnh không thể dủ nổi không cười to :

— Em muốn anh là đàn bà à? Em điên rồi.

— Không em rất sáng suốt, một người đàn ông đứng trước một vẻ đẹp của phụ-nữ bao giờ cũng có rất nhiều cảm tình. Cái cảm-tình ấy làm nảy ra sự thân mật. Rồi từ sự thân-mật họ sẽ đưa nhau đến quãng đường tình-ái, anh lại là một nhà văn.— là một nhà văn—em muốn lấy nghĩa chân chính của hai chữ ấy— có khi nào con nhà văn lại không phải

là một kẻ phong tình không nhỉ?

Huỳnh cãi :

— Nhưng khi bà văn ấy đã có vợ rồi.

— Mặc dầu là có vợ, người ấy cũng vẫn có thể có những

đuôi con mắt, những nụ cười phản vợ!

Huỳnh cười không trả lời. Giá lúc ấy Ngọc là một người bạn trai của Huỳnh, chắc Huỳnh sẽ không ngại ngần gì mà không thú thật : « Có thể, cô bé khán hộ khán khỉnh ấy quả đã cướp được ở người tôi một chút nũng nịu là lời... Tại cô ta thân mật với tôi quá. Anh tưởng tượng một người con gái thùy mị như thế, có cái miệng khả ái như thế, và nhất là có cái bàn tay trắng muốt như thế, lại thêm đề cái bàn tay ngà ngọc ấy lên trán mình, săn sóc mình, nâng niu mình, thì mình làm thế nào giữ nổi trái tim không cho nó run run hồi hộp ! Trái tim ! nó có thuộc quyền chỉ huy của khối óc đâu ! Khoa học không công nhận thế là gì ! Tâm lý không tán phục thế là gì ? Nếu trái tim thuộc quyền khối óc, nghĩa là ý muốn, thì anh thử bảo trái tim ngừng đập xem sao ? »

Ngọc không thấy chồng đáp, hỏi giạt giọng :

— Anh nghĩ gì thế? Hay là anh định sắp thú tội đấy!

Huỳnh hơi lưỡng lự, ôm chầm lấy vợ để giấu nét mặt ngượng ngùng và nói bộ bộ :



— Em điên rồi ! Tại em thức đêm lắm nên mới hốt hoảng thế.

Huỳnh bao giờ cũng là của Ngọc. Không ai cướp được Huỳnh đâu, Ngọc đừng sợ.

— Em muốn đánh kẻ cướp ngay từ lúc nó còn ở ngoài ngõ, nghĩa là em muốn nội nhật bữa nay anh phải bỏ cái đường đường này.

Huỳnh vin lấy câu ấy :

— Thì em không thấy anh bảo với bác sĩ T. từ dạo nọ rằng anh muốn về ư? Em nhớ không? Chỉ một ý ấy cũng đủ minh oan cho anh rồi.

Nói xong, Huỳnh thấy lòng mình có một ao ước : « Giá bác sĩ T: cố giữ mình ở đây, mình cũng không phản đối. »

Huỳnh lại dục :

— Em đến buồng giấy bác sĩ đi. Em cứ viện cớ gì để bắt buộc T. thì tất T. phải nghe em đề anh về.

— Phải đó.

Ngọc đứng lên, sầm sầm mở cửa ra.

Còn một mình, Huỳnh se sẽ thở dài. Thật là một hơi thở gồm bao điều phức-tạp. Huỳnh có cái cảm giác của một người có tội thoát một viên thẩm-phán

tinh ranh. Huỳnh lại thấy lòng có chút hối hận... rồi hình như lại có cả một cái gì bàng-khuàng trống rỗng, tiêng tiếc, nếu Huỳnh không được ở cái đường đường này để sớm tối gặp cái vẻ mặt tươi tươi của cô nữ khán-hộ.

Trong khi ấy thì Ngọc cũng đương bị bao nhiêu ý nghĩ làm rộn óc : « Nếu nhất định bắt Huỳnh về, Huỳnh qua khỏi thì chớ, Huỳnh có làm sao, tội trời ai chịu ? Hối hận mang đến bao giờ ? Hay là thôi cứ để Huỳnh ở đây đến khi hết bệnh ! Ngọc đã toan quay trở lại.

— Kia ! Bà đi đâu đấy. Bà đi tìm ông bác sĩ phải không ? Ông vừa đi khỏi rồi... bà yên tâm, ông nhà ta không sao đâu. Độ nửa tháng là khỏi...

Ngọc ngẩng đầu : Chính cô nữ khán hộ ở buồng chồng Ngọc ban nãy. Lời nói rõ ràng, âm âm có duyên quá. Nhưng Ngọc lại không ưa, Ngọc trả lời khinh khỉnh :

— Cứ bảo khỏi, nay khỏi, mai khỏi, năm hàng tháng rồi bệnh vẫn trơ trơ chích chích ! Tôi định đi tìm ông bác sĩ để xin cho nhà tôi về. Ông ấy đi đâu rồi ? Cô nữ khán hộ đã không có vẻ giận Ngọc về cái giọng sặc mé ấy, lại ôn tồn mời Ngọc :

— Thưa bà, bác sĩ đi ra phố chữa bệnh cần kíp. Cuối một lát bác sĩ về, mời bà vào phòng này ngồi đợi, vâng. chỉ một lát ông ấy về, ông ấy dặn tôi thế.

Rồi thoăn thoắt cô ta tiến đến phòng bác sĩ T. akey nhàng mở cửa phòng mời Ngọc vào.

Ngọc bức tức quá.

Cô ta lại đưa Ngọc mấy tờ nhật-trình.

— Bà coi mấy tờ báo này cho đỡ buồn, Toàn báo ở Pháp mới sang.

Nói xong cô cúi đầu chào Ngọc bước ra.

Ngọc nghiêng rằng : « Thề nào Huỳnh cũng phải về ! Sống chết có số ! »

Ngọc cố giữ báo đọc cho quên thì giờ. Những giọng chữ cứ nhầy lộn tung phèo như làm trò xiếc. Và quái gở ôi là quái gở, chỗ nào Ngọc cũng thấy cái miệng cười nở như hoa, cái hàm răng đẹp như ngọc của cô nữ khán hộ !

Vứt hết tờ báo nọ đến tờ báo kia, Ngọc vẫn không thoát nổi cái ám ảnh khốc hại ấy.

Có tiếng mở cửa làm Ngọc giật mình. Bác-sĩ T... bước vào, hơi ngạc nhiên khi thấy Ngọc :

— Kia chị ngồi đợi tôi ở đây có lâu không ? Ngọc lúng túng chưa kịp đáp, Bác-sĩ T. đã tiếp :

— Chắc là lâu lắm. Chị đọc hết từng kia báo kia mà.

Ngọc nhìn xuống, then đỏ cả mặt, dưới chân chung quanh ghế Ngọc ngồi, bừa bãi đến chục tờ báo,

Ngọc vội cúi nhặt lên :

— Xin lỗi anh, tôi ở nhà có tính xem báo xong cứ vứt xuống đất.

Bác-sĩ T, cười :

— Chị đề tôi nhặt, sao lại xin lỗi... chính tôi phải xin lỗi chị vì tôi để chị ngồi chờ lâu quá.

Ngọc cũng không biết người chờ đã bao lâu, đáp liền :

Blanc D'Allemagne

là thuốc bột để lau chùi đánh gương, tủ kính, cửa kính, cốc đĩa thủy tinh và mũ, giày trắng.

Giá bán : 0\$10 les 100grs



Tôi ngồi đây mới chừng năm phút...

Rồi Ngọc cố gắng mãi mới nói:

— Tôi định xin anh cho nhà tôi ra bữa nay...

— Việc đó khuyên chị. Chỉ nửa tháng nữa là anh khỏi, lúc bấy giờ chị có bắt anh ở lại, tôi cũng tống cổ anh ra, chớ nay xin chị cho tôi thi-hành cái quyền của một người bác-sĩ...

Ngọc sáng giọng :

— Nhưng tôi muốn đem chồng tôi ra, và ra ngay bữa nay.

Bác-sĩ T. vui vẻ :

—Chị đừng giận tôi, tội nghiệp. Chị đã mnốn thế, tôi xin cúi đầu vâng mệnh lệnh — và bác-sĩ pha trò — người đàn bà muốn tức là trời muốn vậy !... Nhưng xin chị cho phép nói một lời « Chẳng hay vì lẽ gì chị lại có sự quyết định ấy ?... Hay là có đứa nào hầu anh không được tươm tất chẳng ?... Chị cứ bảo, tôi sẽ trị chúng thẳng tay.

Ngọc muốn khóc. Ngọc không tìm được lẽ gì chính đáng cả.

Bác-sĩ T tiếp :

— Hay là thấy anh lâu khỏi, chị sốt ruột... Bữa nay anh gần khỏi, tôi mới nói thật với chị rằng bệnh anh là một bệnh rất nguy hiểm. anh đã mắc bệnh phù (béribérie) lại mắc thêm cả bệnh đi tiểu ra đường (diabète)... đề chị coi sách thuốc, kéo lại bảo tôi nói dỏc. (Còn nữa)

GIỚI THIỆU SÁCH BÁO

Chúng tôi nhận được:

1. NGOẠI Ô của Nguyễn đình Lạp, nhà Hàn-Thuyên xuất-bản.

2. HƯƠNG MỚI HỒN XUA Thơ của Phan - Như. Xin giới thiệu cùng độc giả. T. B, Đ. B.

CÁI CHÍNH

Tôi xin trả lời chung những bạn đã hỏi tôi rõ ràng. Mộng-sơn (T.N.) trong Tin-mới văn-chương. với tôi (Mộng-Sơn) là hai người, hiện nay ngoài báo Đàn-bà, tôi không tăng viết cho một tờ báo nào khác. Mong các bạn hiểu cho.

Mộng-Sơn

Tuần Báo Đàn-Bà

TRỜI ngả tối chầm
chậm, Bên ngoài, một
lớp ánh chiều tà

mong mỏng và nghi ngút
hơi sương lan trên cánh đồng
khoảng xanh màu mạ, khoảng
nâu màu đất thịt mới bừa.

Trong nhà, bà cụ Khoa vẫn
ngồi quay sợi, như không biết
bóng tối sắp ủa vào gian nhà mái
ngói thấp lè tè. Cụ quay rất giỏi
giang, thỉnh thoảng mới ngừng
lại, chụm hai ngón tay quét
giòng nước mũi thập thò ở đôi
lỗ mũi đỏ ửng vì gió rét. Và
cũng thỉnh thoảng cụ lại ngược
mắt lên nhìn rất nhanh ra phía
người con dâu ngồi. Mỗi lần nhìn,
mặt cụ như có vẻ sa sầm.

Nghi, người con dâu vẫn ngồi
yên trong cái dáng dăm chiêu, tư
lự. Đôi mắt mệt mỏi và võ vàng
do những đêm thao thức, lơ đãng

Chuyện phỏng của THU THU

lại? Biết nàng có đủ can đảm
chờ cho đến lúc chồng nàng về.

Ở đây, ở vùng quê heo lánh, bên
một người mẹ chồng quê mùa
dốt nát, cái buồn cái chán đã
làm mệt cả sức kiên nhẫn của
nàng rồi. Nhất là chiều nay
nàng thấy mình thực đã hết can
đảm. Nàng thu nhỏ thêm người
lại trên chiếc ghế, khuôn mặt
nàng càng võ lại, rút lại trong
chiếc cổ áo măng-tô.

Nàng vừa bắt chợt mẹ chồng
gườm gườm nhìn nàng. Nàng
chưa chát nghĩ thầm: « Thực là
cô độc, không một người thân
yêu! » Nàng quay ra sân nhìn
con. Bóng con nàng đã lẫn vào
bóng tối. Nàng thở dài.

Cùng một lúc bà mẹ chồng

Bà cụ nhìn Lê, có vẻ đại
thẳng:

— Đấy mợ xem, nó ăn
mắm nó càng ăn được cơm.

Nghi không nói gì. Nàng quay
mặt đi, dấu một giọt nước mắt.
Bà cụ mới khó chịu làm sao! Chỉ
một chuyện ăn uống nhỏ mọn,
thế mà bà cụ cũng kèn cựa với
nàng!

Nàng không nghĩ rằng trong
câu chuyện ấy, bà cụ có lý hay
nàng có lý, nàng chỉ biết rằng
nàng có một đứa con, nàng
muốn giẫy dổ cho nó ăn uống
tự ý của nàng. Thế mà cũng
không được!

Lòng nặng buồn tủi, và bức
tức, Nghi rút ngăn kéo lấy mẫu
bút chì và mảnh giấy, kẻ dưới
ánh đèn viết. Trong khi ấy, bà,
cháu thẳng Lê bế nhau lên
giường thủ thi chuyện cổ tích.

BỨC THƯ NỬA CHỪNG...

nhìn thẳng Lê, con nàng, đang
chơi đáo một mình ở ngoài
vườn.

Từ lâu rồi, đôi que đan và cuộn
len vẫn buông rơi trong lòng
Nghi, nàng không đan thêm
được một mũi nào.

Đầu óc nàng buồn mõi, không
biết làm gì hơn là nghiền ngẫm
lại cái thời kỳ vui vẻ, xum họp
với chồng con ở Hà-nội. Căn
nhà của vợ chồng nàng ở Hà-nội
tuy nhỏ, nhưng sáng sủa, nhưng
ấm-cúng, có đầu lạnh lòng và
buồn thiu như căn nhà gỗ rộng
ở chốn quê mùa này!... Nàng
nhớ những buổi chiều cùng
chồng đi dạo phố, đi xi-nê. Ôi!
Vui thú biết bao!

Những kỷ-niệm vui vậy ấy, lúc
nay, đối với nàng càng là những
thứ ở thần tiên, xa lắc, xa lơ, biết
bao giờ nàng mới được hưởng

đứng lên, chầm chiếc đèn con ở
trên bàn. Ánh sáng vàng nhạt
của cây đèn chỉ đủ soi sáng một
khoang giữa nhà.

Bà cụ vừa soay chặt chiếc
thông phong vừa nói:

— Này mợ, mai giẫy thời cơm
ăn thì lấy ít mắm tép chưng lên
nhé!

Nghi đáp nhỏ nhỏ như người
hết hơi: Vàng, nhưng cháu Lê
ăn gì? Cháu ăn mắm tép sợ
độc. Bà cụ giải giọng: Mợ chỉ vẽ!
Bố nó lúc bé cũng chỉ ăn mắm
tép mà vẫn sống đến bây giờ.
Chả thấy độc địa gì cả. Có ở tỉnh
thành thì mới ăn uống cầu kỳ,
vệ-sinh chứ ở quê mùa chúng
tôi ăn đá cũng tiêu! Này Lê, con
có ăn cơm với mắm tép không?

Thằng bé vừa bước vào nhà,
nghe hỏi vội vã trả lời: Có, có
bà làm nhiều mắm vào nhé.

Ờ, nàng mới nói với ai những
sự bức tức của nàng, ngoài
chồng nàng ra. Chồng nàng yêu
nàng, sẽ hiểu nàng, sẽ thương
nàng, tình cảnh này đối với
nàng thực đã bất kham.

Một lúc ngừng viết, nàng tần
mần nghịch cái khung ảnh tròn
treo lủng lẳng ở trước ngực, và
đưa lên mắt ngắm nghía. Đây
là ảnh Hoàn, chồng nàng, chụp
lúc xuống tàu sang Pháp học.
Mắt Hoàn, trong ảnh nghiêm
nghiêm và buồn buồn. Nghi vụt
nhớ lại tất cả cảnh biệt ly, cùng
những lời căn dặn của chồng.

Trước khi sang pháp, chàng
thu xếp cho vợ con về quê ở
với mẹ chàng. Chàng dặn vợ:

— « Mẹ anh là người từ ái,
nhưng phần vì tuổi già trái tính,
phần vì quen sự làm ăn kham
khô ở chốn quê mùa, nên mẹ

anh cũng có lắm cái tính không hợp với em. Song em có học, có giáo dục và nhất là em lại yêu quý anh, anh chắc em sẽ biết chiều quý mẹ anh, biết làm cho gia đình - chúng ta không có chuyện mẹ chồng nàng dâu i-eo như gia đình khác. Anh tin ở em, trông nom phụng dưỡng mẹ già cho anh đó. Em ăn ở sao cho mẹ anh được an ủi khuấy lạng nỗi nhớ thương anh.»

Vậy mà, bây giờ Nghi đang viết gì? Toàn những lời than phiền mẹ chồng khó tính, khó nết. Toàn những lời bực dọc. Lá thư này đến tay Hoàn, chắc hẳn sẽ làm cho Hoàn mất cả sự bình tĩnh học hành, mất cả những yên trí tốt đẹp lúc chàng từ giã mẹ và vợ con! Gia đình chàng cũng như gia đình khác, i-eo chuyện mẹ chồng nàng dâu.

« Nếu thế thì — Nghi nghĩ — học văn và giáo dục của ta không được cái trò gì cả ư?

Không thể mang lại sự hòa thuận giữa một bà mẹ chồng cò què mùa và cô con dâu tỉnh thành tân tiến hay sao?

Nghi bỗng xấu hổ thắm. Nàng thấy nàng đã phụ lòng tin cậy của chồng;

đã mang buồn não đến cho chồng khi chàng còn có cái an ủi rằng trong một cái làng nhỏ thân yêu kia, mẹ và vợ và con chàng đang sống rất êm thấm để đợi ngày chàng thành tài trở về xum họp.

Không ngằn ngừ, Nghi xé vụn lá thư dưới ánh đèn, mặt nàng rạo rỡ, đôi mắt nàng óng ánh. Nàng lấy tờ giấy khác viết lia lịa. Nhưng lần này tình, yêu đương, nỗi vui sướng đưa đầy ngọn bút của nàng.

Ngọn bút chạy sột soạt trên giấy lẫn với tiếng rì rầm của hai bà cháu thằng Lê chưa kể xong câu chuyện cò tích.

Bỗng bà cụ Khoa nghe tiếng con dâu kêu khe khẽ:

— Mẹ, mẹ ơi!

Hối hoảng bà cụ ngồi giậy chạy lại chỗ Nghi, vừa kịp đỡ Nghi suýt gục xuống đất. Bà cụ vực nàng nằm xuống chiếc giường kê liền đấy, và rút lọ dầu để luôn trong túi, xoa vôi vàng lên chân, lên tay, chân Nghi.



Thằng Lê sợ hãi cứ níu lấy mẹ nó mà mếu máo.

Bà cụ vừa xoa vừa gọi khẽ:

— Cả ơi! Con vẫn tỉnh đấy đấy chứ?

Giọng ngọt ngào đượm nỗi lo sợ, nỗi thương yêu, Nghi mơ hồ nghe như ở trong mộng. Bất giác mắt nàng rung rung, một giọt lệ lăn chậm chạp bên khóe mắt. Bà cụ lấy vạt áo chấm đi và dỗ dành:

— Việc gì mà con khóc?

Rồi như đoán được những ý nghĩ của Nghi, bà cụ tiếp:

— Con đừng sợ cậu ấy đi học xa, ở nhà đã có mẹ thang thuốc

cho con, với lại con chỉ cảm xoàng thôi. Mai con khỏi.

Nghi đưa bàn tay giá ngắt nắm lấy bàn tay rần deo của mẹ chồng. Hơi ấm bàn tay bà cụ như truyền vào tận cõi lòng nàng.

— Thôi thế bây giờ mẹ đưa con vào buồng con ngủ nhé. Kéo nằm ngoài này gió lắm.

Nghi gật đầu, để bà cụ nhắc lên, diu vào trong buồng. Nàng dựa vào vai bà cụ như nôi bé, bé tí, nàng dựa vào vai mẹ ruột của nàng và nàng cảm thấy một sự bao dung che chở rất đầm ấm.

Đợi cho Nghi ngủ yên, bà cụ mới bước ra ngoài.

Thằng Lê chưa ngủ, nó vẫn mở tròn đôi mắt nhìn ngọn đèn le lói. Thấy bà cụ ra, nó nhòm giậy:

— Bà ơi! Mẹ cháu ngủ rồi à?

— Ừ ngủ rồi.

Bà cụ nhận thấy tay cháu cầm mạnh giấy vôi, hỏi luôn:

— Giấy gì thế?

— Giấy cháu nhặt được ở dưới đất.

(Xem trang 11)

Mùa cưới

Các bạn gái sắp về nhà chồng, các bạn gái đi phù dâu còn đợi gì không lại nhà:

QUÊ HIỀN

36 — HÀNG BỒ — HANOI

Đề đóng một đôi giày đẹp đúng kiểu mà lại rẻ.



Tập ảnh

Với tay giở những trang giấy
đẹp dễ,
Từng mảnh đời rơi ở những
đường cong,
Đượm chút mùi thơm ướp
với hoa lòng,
Cùng nhẹ nhẹ gợn những làn
sóng nhớ.

Hồn khẽ động, như chiều vương
thoáng gió,
Nhưng đủ rồi: cây lá cũng
rung rinh,
Chút hương quen phảng-phất
ở bên mình,
Cũng đủ nhắc đến người dùng
ướp tóc.

Đây phong cảnh những phương
trời chải chuốt,
Đã từng dâng bao dịp mới
miên-man,

Lòng đã say cùng bao điệu
hoàn toàn
Và đề vương, lúc rời chân,
luyện ái.

Đây bạn học cùng chụp chung
một cái,
Những vai chen—ôi! ấm cũng
làm sao!...
À phải rồi, đây là buổi không
đâu,
Vô tình bước đến một ngày
chia rẽ.

« Ra sao nhỉ, bây giờ? đàn
nhỏ bé,
Hình còn đây, như bóng cụm
hoa tươi,
Bao nét khác nhau chung một
nụ cười,
Ra sao nhỉ? » nhiều khi lòng
tự hỏi.

Còn đây nữa : những tình thân
rắc rải,
Lượm trên đời toan chung
tính tương lai,
Trao đổi nhau—yêu lắm—nửa
hình hài,
Với giọng chữ mờ theo tình
dần nhạt.

Những bạn thiết giữa tuổi
xanh bóng khuất,
Người quên mình và mình
cũng hầu quên,
Vài hình quen chẳng sao động
bình yên,
— Những gặp gỡ của lòng hồi
thử thách,

Bao cảm xúc ngậm ngùi trên
trang sách!

Hồng-Thu
(Thanh-hóa)

TÀN THU

Non còn đây, nước còn đây,
Mà sao lòng cứ buồn lay lắt
buồn
Tung tăng đôi cái chuồn
chuồn,
Đuổi nhau trên nước rập-
rờn vẽ hoa.
Đường kia khói biếc một
nhà.
Mong - manh cao vút sao
mà lâu tan,
Cành thưa buông mảnh lá
vàng.
Một... hai .. ba... bốn lá bàng
nhẹ rơi
Ao trong ngậm nhật sắc
trời.
Đàn trâu chậm-chậm lưng
đồi gặm thừa
Quanh đây nghe động tiếng
mùa
Đưa hay đón dấy chuông
chùa thờ than?
Thu đi buồn-bã không gian,
Rào rào tre rụng cuối làng
như mưa

Bàng-Bá-Lân
(Tiếng sáo diều)



BU' C THU'

(Tiếp theo trang 9)

— Xem xem giấy gì? Khéo thư từ của mợ mày, làm mất mợ này đánh cho,

Thằng Lê cầm tờ giấy đến bên đèn xem. Nó reo; giấy của mợ viết cho cậu, bà ạ.

Mắt bà cụ lộ một vẻ tò mò ranh mãnh. Bà cụ đến bên cháu: Thế à! Mày thử đọc cho bà nghe nào.

Thằng bé đọc trôi chảy:

« Minh ơi! Em viết bức thư này cho mình trên cái bàn gỗ chạm mà mẹ bảo hồi bé mình vẫn ngồi làm bài, học bài ở đấy.

Bên ngoài trời rét lắm mình ạ. Em nhớ tới mình, tới cái rét ghê gớm ở Ba Lê. Em muốn truyền cho mình một chút hơi ấm của em và một chút cái không khí ấm áp trong nhà ta bây giờ mình ạ. Mình có biết mẹ và con đang làm gì không? Bà cháu đang nằm ủ chăn kể chuyện cổ tích cho nhau nghe.

— Em nhớ mình, nhưng lòng em sung sướng lắm mình ạ. Em đã quen với cảnh thôn quê, và mến tính nết mẹ rồi. Thú thật với mình, lúc mới về quê lòng em ngại ngại. Không ngại sao được. khi ta thay đổi hoàn-cảnh bất thành lình đang ở thành thị về thôn quê, đang một vợ một chồng, về ở với bà mẹ chồng mà từ khi lấy chồng, mình không gần luôn bao giờ thì làm sao mà không ngại ngại, run sợ?

Ấy thế mà mới có ít lâu, em đã quen thuộc cả rồi. Em không thấy buồn thấy lạ nữa. Cứ nghĩ rằng mỗi con đường làng này thuở bé mình đã đi qua, cứ nghĩ rằng tất cả những người làng này đều đã biết mình từ lúc mình còn bé thì lòng em nao nao chan chứa cảm tình với người, với cảnh. Và mình ơi, em nói mình đừng cười em nhé, nhiều lúc em muốn gục vào lòng mẹ, muốn bảo mẹ ôm ấp em như thuở xưa mẹ đã ôm ấp mình. Nhiều lúc em muốn hôn mẹ, để lấy một chút hơi hương của mình!

Mình đừng lo, em tự nguyện hầu hạ, yêu quý mẹ. Em hiểu mẹ lắm, mà có như lời mình nói, mẹ rất từ ái.

Nếu mẹ trái tính, em sẽ nghĩ: Lúc bé mình cũng trái, hay hơn mẹ, mẹ còn chiều được thì bây giờ mẹ trái tính lẽ nào mình lại không chiều nổi. Em nghĩ thế có phải không mình? Minh ơi! Thôi được, mình cứ theo học ban Canh Nông. Em bằng lòng lắm mình ạ, em đã hiểu lòng mình tha thiết đến quê hương là rất phải. Em đã hiểu rằng bổn phận của chúng ta là phải ở đây, ở thôn quê này với mẹ để trông nom ruộng đất như ý mẹ muốn.

Mẹ đã cho cây bừa gieo mạ rồi mình ạ, và bây giờ mẹ rồi rồi việc đồng áng thì mẹ lại

quay vào dệt vải, chả nghĩ lúc nào. Mai em sẽ nói với mẹ giấy em, đánh ống, đánh suốt. Em phải học làm ăn chịn khó để mẹ biết rằng con dâu mẹ không có lười. Cả mình nữa mình có viết thư hầu mẹ mình cũng nói cho mẹ biết rằng em rất yêu quý mẹ và rất muốn học đòi gương cần cù của mẹ. Minh nói, mẹ tin hơn em.

Còn thằng Lê. »

Đến đây Nghi ngừng viết vì ngộ cảm, hay là thằng Lê vẫn đọc, nhưng sự cảm động rạo rạo trong lòng bà cụ Khoa đã làm cụ ù tai không nghe rõ nữa. Cụ ôm đầu thằng Lê nước mắt lã chã. Lòng cụ nở nang ra... Cụ bế cháu lên giường ngủ, rồi cụ lại đón rón tự vào buồng Nghi cụ sờ bàn tay lên trán Nghi, và vuốt ve mái tóc nàng. Trong bóng tối, Nghi tỉnh giấc bồi hồi nắm lấy tay mẹ. Bao nhiêu thiện cảm, yêu thương ngụ trong cái xiết tay lặng-lẽ của một già, một trẻ ấy!

THUY AN

Cùng các bạn đọc

Muốn đáp lại thịnh tình của các bạn mua năm chúng tôi vui lòng gửi cuốn **MỘT LINH HỒN** cho các bạn, tiền cước phí về phần chúng tôi chịu. Các bạn chỉ phải gửi cho chúng tôi 1\$00 thôi, hoặc bằng ngân phiếu, hoặc bằng tem cũng được,

T.B.Đ.B.

DOCTEUR HY

91, Rue Richaud Hanoi

(ĐẦU PHỐ HỘ-VŨ)

CHỮA CÁC BỆNH

CHUYÊN MÔN VỀ BỆNH
HOA - LIỀU BỆN ĐÀN - BÀ



Trả lời Đẹp

CÔ THU LONGMỸ.— 1.) Được, chỉ có thứ 7p.00. 2.) Muốn cho bắp chân, bắp tay cứng đẹp, cách hoàn toàn nhất là bơi. 3.) Ngoài những cách tập mà cô đã biên gửi cho chúng tôi, cô cần phải ăn nhiều đồ ăn có chất Calcaire. 4.) Ai bảo cô ăn gạo giã mặt sẽ thon đi? Ăn gạo giã vì còn chất cám, sẽ bỏ hơn gạo say máy và tránh được bệnh phù, bởi vậy những người bị bệnh phù (béri- béri) bác-sỹ hay bắt ăn gạo say — gạo sau này nhiều chất cám hơn gạo giã. 5.) Rửa bằng eau oxygénée pha vào với nước thì lông mặt sẽ mờ đi.

CÔ MINH HOA NAMĐÌNH — 1.) Bôi glycérine. 1) Đánh phấn màu ocre rosée. 3.) Bôi tóc lồi lật lên. 4.) Nên bận áo màu đen, màu tím, hai màu này làm thon người.

CÔ LAN-ANH.—**THÁI-BÌNH.**— Nhỏ lông mày thì phải chịu đau một chút chứ không có cách nào làm không đau cả. 2.) Bôi tóc lật, má hồng đánh về phía gò má, người trông sẽ có cảm tưởng mặt giải. 3.) Lấy lait d'amande douce mà xoa vào đầu gối. 4.) Xoa glycérine — hòa với ean de rose — thì chân tay sẽ khỏi mốc. 5.) Những cái nịt bụng bán ở hiệu thuốc tây. Như cô, mua bande Velpeau mà quấn.

CÔ LƯU-THỊ-SỬ QUẢNG-YÊN.— Đừng thất vọng. Nếu chỉ có 18, 19 nốt rõ ở mặt thì mặt vẫn có thể đẹp được. 1.) Đánh phấn thật ít và dùng bao giờ chát phấn vào đây nốt rõ, vì thế

những nốt rõ càng rõ. 2.) Đừng xa ngoài 10 thước, người ta sẽ không trông thấy. 3.) Hãy gọi ảnh và nói rõ màu da, tóc, mắt chúng tôi sẽ chỉ dùm cách trang điểm.

BÀ BÁC - SỸ ĐÀO - HUY-HÁCH.— Bà hãy gửi cho chúng tôi một chút phấn Lyliat hoặc Hubbard Ayer — nếu bà còn — chúng tôi sẽ bảo Mỹ-viện Salommé chế đúng như thế cho bà. Hoặc không bà cho biết rõ da mặt, tóc, mắt, chúng tôi sẽ mua giùm bà một thứ phấn thích hợp với bà.

CÔ LAN-SƠN-ĐA-PHÚC. — Muốn học Hồng-Thập-Tự cần phải có học lực khá khá, vào bậc Cao Đẳng Tiểu Học mới được. — Hãy gửi thư cho bà hội-trưởng Croix Rouge Hanoi.

Thơ tín đẹp

Chúng tôi đã gửi đồ cho 52 bạn gửi tiền mua lait de concombre và các mỹ phẩm khác từ 10 tới 20 Novembre rồi. Bạn nào chưa nhận được xin cho biết.

VỚI
20 NĂM KINH NGHIỆM

bà đỡ
NGUYỄN-THỊ-VINH

sẽ làm cho các bà được
vừa lòng trong khi sinh nở

NHÀ-HỘ-SINH

20 Grand' Bouddha

(Trước vườn hoa Hàng-dạ)

Tél: 1390

Tiết kiệm

(Tiếp theo trang 2)

mới chuộng lạ thì lẽ cố nhiên còn như hạng người trung lưu cũng tranh đua sắm sửa thì thật là một sự lăm-lạc vô nghĩa lý.

Kể làm cha mẹ muốn cho con gái mình biết giá trị đồng tiền và giá trị thì giờ thiết tưởng cần phải tìm cho nó một nghề-nghiệp. Hễ vấn đề phụ-nữ chức nghiệp đầy đủ thì vấn đề phụ nữ tiết-kiệm khi nào cũng hoàn-mỹ. Có làm việc mới biết nhọc nhằn, công-phu của việc làm của mình. Đồng tiền mình làm là những đồng tiền của mồ-hôi nước mắt mình kiếm ra với thì giờ quý hóa của mình.

Trừ những chị em học đến nơi đến chốn được ra làm việc các sở công, còn những chị em hoặc vì tình thế gia-dình mà sự học dở dang cũng phải cố gắng mà tìm một chức nghiệp theo với chí-nguyện của mình, như học đánh máy chữ, tốc ký, thương-mại hay nữ-công, mà nhất là về nữ công một sự học rất cần dùng của phụ-nữ hơn hết, vì học nữ-công có thể thực hành đến vấn đề chức-nghiệp; các chị em phải học tất cả các môn như: Bánh trái, mắm dưa cho đến may vá thêu-thùa. Người nào có trí thông minh và có hoa tay sẽ tìm thấy rõ nghệ-thuật đặc-sắc của những môn ấy. Rồi ra đời làm việc với nghề tự trong tay mình, sự kết quả nó sẽ đem lại cho ta sự sung-sướng tốt đẹp vô ngần, đến cả cha mẹ cũng vui lòng, nếu có chồng con cũng được trọng nề.

Như thế chị em sẽ thấy sự làm và sự tiêu nó giá trị thế nào mà sinh ra tính tiết-kiệm, cái đức tính hay ấy nó nâng cao giá-trị của một cá-nhân, mà còn ích lợi cho gia-dình và xã-hội nữa.

M^{me} Đạm-Phương

Sự hoạt động của các chị em

LÒNG nhân-ái là một mầm giống sẵn có của người ta, và sự bố thí là một cử - chỉ dễ hiểu-lộ lòng nhân-ái đó. Trước kia, ta cũng có những người đàn bà nhân-đức như bây giờ. Song trước kia, những người đàn bà nhân-đức không biết đoàn-kết nhau lại để sự bố thí được ban-bổ rộng rãi hơn cho đám người nghèo. Từng người một, rời-rạc lẻ-tẻ ai ở nhà này, bố thí cho mang những kẻ nghèo tiền đến gõ tận cửa nhà mình. Và quan-niệm làm phúc, bố-thí của người đàn bà cổ là: « muốn giống cây đức thì gây nên nhân ».

Hấp-thụ tây học, những cảm tình của chúng ta cũng mở mang thêm, có thể nói là cũng tiến-hóa lên. Chúng ta biết đoàn kết lòng nhân-ái lại để cứu giúp một cách có hiệu-quả và được nhiều hơn những đau khổ của xã-hội. Chúng ta hiểu rằng không những cứu giúp kẻ nghèo là chúng ta muốn « giống cây đức » cho chúng ta, song chúng ta còn nhận là một bổn phận của chúng ta nữa. Bố-thí đối với chúng ta bây giờ không phải là một việc thích ý thì làm, mà là một bổn phận bắt buộc phải làm.

Luôn một lúc chúng ta nhận ra rằng cái bổn phận ấy không phải chỉ thu vào một hành-động giản-tiện: bố thí. Thực ra nó có một trường hoạt-động rất rộng rãi và phức tạp: cho ăn, cho học, chữa bệnh, phòng bệnh, dạy nghề cho kẻ nghèo, hoàn-lương những kẻ sa-ngã tội phạm v.v... Tóm lại, trừ một hành-động hẹp hòi của một cá-nhân, lòng nhân-ái được hướng - dẫn, tổ - chức thành những công cuộc từ-thiện gọi chung là công-cuộc xã-hội.

Với những sự hiểu biết trên

TRONG CÁC CÔNG CUỘC XÃ HỘI

phụ nữ Việt-Nam bắt đầu dục vào những công-cuộc xã - hội do các bạn đàn ông tổ chức nên, như hội Hợp-thiện, hội Bảo-Anh (hai hội thiện kỳ cựu nhất ở Bắc-kỳ) Đến năm 1930 với hội Tế-sinh, bạn gái mới thực bắt đầu chủ - trương lấy một công-cuộc từ thiện.

Đến đây ta phải nghiêng mình chào một bậc mẹ của người nghèo là cụ Cả Mọc, hội-trưởng hội Tế-sinh. Luôn bao nhiêu năm từ khi lập hội, cụ hoạt động không ngớt, coi hội Tế-sinh như gia-đình của cụ. Cụ lại cúng cho hội khu trại cụ tận riêng ở Phúc-yên để mai sau các con nuôi của hội lớn lên sẽ lên đây học cấy học cấy.

Các bạn gái trí thức trẻ tuổi

cũng sốt sắng với việc công: như Hội Truyền-bá quốc ngữ có một số đông nữ-hội-viên và nữ-giáo tận-tâm công hiến thì giờ và sức-lực để khai sáng cho các bạn nghèo!

Nói đến sự hoạt-động của các bạn gái trong công-cuộc xã hội, chúng ta không nên quên những người đàn bà Pháp đã vừa treo gương bác-ái, vừa cộng tác hoạt-động với chúng ta. Đây là bà Robin với « Chống nạn mù » bà Toàn - quyền Decoux với những cuộc thăm viếng luôn luôn các hội thiện. Đây là tất cả những bà Pháp khác luôn luôn tiếp-xúc với dân nghèo của chúng ta, đem cho chúng ta những cảm-tưởng rất tốt và rất cảm-động về sự thân-thiện Pháp - Nam.

Theo đây chúng tôi có thể nói rằng chị em Nam-Việt, về công cuộc xã hội đã tiến bộ, một sự tiến bộ cao-thượng nhất!

THUY-AN

gió mùa tuần báo

Tờ báo đầu tiên của nhà xuất-bản PHƯƠNG ĐÔNG

Số 1, ra ngày 29 Nov. 1941

do Hoài THANH, Lưu Trọng LŨ, Lê Trảng KIỀU, Nguyễn Xuân HUY, Đỗ Huy NHIỆM, Thiều SƠN và Đông HỒ viết bài

Gió mùa tuần báo

Một cơ-quan văn hóa làm theo một thể tài mới

Rất đẹp, in vào toàn giấy láng

Do nhà in TÍN ĐỨC THU XÃ trình bày — Giá 0p10, nửa năm 2p60. Cả năm 5p00 Thư, bài, bưu Phiếu gửi về:

Lê-trảng-Kiều

Tòa báo: 55, đường Legrand de la Liraye — SAIGON



Đã nhận được mandat của quý
kê sau đây vậy xin cảm tạ :

Ông Nguyễn văn Thành (Yên báy)
bà Tôn Nữ Bích-Thủy (Tourane) cô
Nguyễn thị Huệ (Trà vinh) cô Ng.
thị Phát (Thủ đầu một) bà Tạ bình
Khiêm (Phong thanh) ông Mai Lĩnh
(Haiphong) bà Chương (Bắc-ninh)
bà Đỗ thị Hiền và ông Nhã (Bắc-
Giang) bà Nguyễn như Định (Nam-
định) bà Nguyễn duy Hựu (Bến thủy)
ông Phạm tư Thủy (Thanh hóa)
Société des secours mutuels Tonki-
noise (Tourane) ông Lê kim Chương
(Faifoo) Kiosque Thanh Tảo (Vinh)
bà Nguyễn văn Phổ (Trà ôn) Asso-
ciation amicale du personnel
Indigène des douanes et Régies
Tourane) ông Résident và bà
Ngô Bát Khải, maison Fan-thành
(Thanhhoa) bà Mai (Bắc kạn) ông
Bùi xuân Nhâm (Nam định) cô Mỹ-
Liên (Qui nhơn) bà Nguyễn thị
Nám (Haiphong) Association de amis
de la médecine (Vinh) Docteur Ng :
tuất Phát và ông Nguyễn Thuần
(Hòa bình) bà Đỗ trọng Tái và cô
Liên Chính (Tuyên Quang) cô Thụy
Niệm (Đồng khê) Société d'étude
et d'exercice de la Religion Boudd-
hique (Phanrang) ông Phạm văn
Thanh (Bắc giang) ông Võ đình Dân
(Cố Ió) Bazar Trường-xuân (Phan
thiết) Librairie Hương Giang (Huế)
ông Lê văn Giàu (Thudaumot) cô
Vương thị Nhã (Phước yên) cô Cẩm
Vân (Thái bình) bà Cerceau Pierre
Quang ngãi) cô Thu Thủy (Thanh
hóa) Association sportive de
Institut Pasteur (Dalat).

bà Ng. đăng Lầu (Phan thiết) Mme
Quảng-Hóa (Ninh bình) Association
amicale du personnel indochinois
des chemins de fer (Tourane), bà
Dương-đức-Thụy (Soctrang) cô Ng.
thị An (Đồng mỗ) bà Bá-giám-Tề
(Bình định) ông Ng. văn Nhiều
Cần thơ) bà Đào huy Hách (Thanh
hóa), bà Hoàng mạnh Khuê (Bắc
cạn) cô Lâm song Mai (Bắc liên)

ông Phạm văn Trạch (Phủ lý) bà
Bình (Haiduong) bà Lê văn Ba
(Baixâu) ông Ng.văn Ngà (Ồ môn)
ông Trịnh phúc Thành (Yên báy)
ông Trần đình Dương (Phủ lý) bà
Lưu thế Dương (Nam định) M. le
Resident de France (Vinh) cô Cao
ngọc Lương (Bentre) bà Đào xuân
Thịnh (Yên báy) cô Dĩ Nguyệt
Bồng sơn) bà Hà văn Lau (Kon-
tum) cô Trần thị Mai và cô José-
phine Ngọc Hương (Phan thiết) cô
Hồng Vân (Saigon) cô Thụy Niệm
(Đồng khê) bà Ng. thành Lâm
(Vũng liêm) ông Ng. xuân Quế
(Huế) ông Nam Tân (Haiphong) ông
Hỗ tấn Nhơ (Honecohé) bà Lê
nguyên Cát và ông Lê viết Cửa
(Huế) bà Lâm Khánh (Trà vinh) ông
Dương thiệu Tri (Nam định) ông
Ngô đình Phách và cô Việt An (Phủ
thọ) cô Ng. thị Minh (Fort Bayard)
bà Phạm thứ Pau (Sept Pagodes)
bà Paulette Ngô (Tam quan) ông
Ng. Anh (Long xuyên) ông Từ hữu
Long (Hanoi) cô Bùi văn Dải (Nam
định) M. Le Résident (Phan rang)
bà Ng. thị Liên và bà Ng. thị Kinh
(Vinh) bà Ph. Khuyến (Huế) ông
An vĩnh Lộc (Thái nguyên) ông Lý
hữu Dư (Pnom Penh) ông Trịnh văn
Hào (Saigon) bà Trương như Hy
(Quảng ngãi) bà Hồ thị Kim Chi
(Bồng sơn) cô Mai kim Loan (Xiêng
kông) cô Ng. thị Phương (Phước
yên) ông Mai Lĩnh (Haiphong)
cô Ng. thị Quảng (Phủ qui) cô Cha-
pa (Quảng ngãi)

Cô NG. THỊ HUỆ (Travinh) hạn
báo mới của cô đến 25-4-42 mới hết.
Cô NG. THỊ PHÁT (Thủ đầu Một)
hạn báo của cô đến 7-5-42 mới
hết. Bà ĐỖ THỊ HIỀN (Bắc Giang)
hạn báo của bà đến 28-2-42 mới
hết. Bà NG. DUY HỮU (Bến Thủy)
báo từ số 1 đến 80 hết.

CÔ THIÊN-HƯƠNG. — Cô quá
khen. Rất cảm-động. Hiện không
có bức ảnh nào to, để chụp, rồi
gởi. Ở Hanoi còn những màu,
Ocre, Rachel, grenade, mandarine
rouge vif, rose, orange.

Cô Ngọc thạch Tâm (Thủ đầu
Một) lait de concombre thứ nhón
giá 6\$00 thứ nhỏ giá 3p00, nhưng
thứ nhỏ hết rồi, cô có mua thứ lớn
xin gửi ra 6p.00)

CHUYÊN RIÊNG

(Tiếp theo trang 2)

Đó là đối với chồng. Còn đối với
người đàn bà có tâm bất chính kia
bà cũng cần khéo léo lắm. Nếu bà
không sợ rằng để người ta đi ở
chỗ khác tất thế nào chồng bà
cũng phải giữ cái bùa phận đi lại
thăm nom, người ta càng dễ lợi
dụng sự xa bà mà khiêu khích
chồng bà, thì bà nên tìm những lý
lẽ khôn khéo để mời người ta đi
ở chỗ khác. Song tôi thấy sự mời
đi rất khó! Vì dụ chồng bà cứ
muốn giữ tin nghĩa với bạn, dám
nhận cho đến cùng sự ủy thác vợ
con của người bạn? Hẳn là bà
không thể cưỡng lại được rồi.

Tốt hơn là bà cứ để cho người đàn
bà kia ở với bà, đã khiến cho
chồng bà trọn nghĩa với bạn, mà
bà càng dễ canh phòng cái hạnh
phúc của bà. Hiệà bà có một bùa
phận không bắt buộc nhưng rất
cao quý : ấy là làm sao cho chồng
bà không sinh tâm bất-chính phản
bội bạn. Một khi ông đã giữ lòng
chính-định thì người đàn bà kia
cũng phải chính-định lại.

Bà cần ý nhị khôn-ngoaan lắm:
một lời nói hàm-hồ, một cử chỉ
nóng nảy có thể mang lại những
tiếng chê cười cho bà, có thể làm
cho chồng bà xấu hổ với bạn!

THU-LINH

Các bạn hỏi cho được

MOT LINH HON

cuốn tiểu-thuyết
tứ nhất của bà

THUY-AN

cuốn sách đầu tiên
của nhà xuất bản

ĐÀN - BÀ

Nhà in LE-CUONG
75 Rue des Paniers Hanoi
tổng phát-hành

Giá
1\$00

ĐỦ CẢ CÁC MẶT HÀNG TƠ LỤA

Hàng vận chơn và các thứ hoa mới lạ rất nền, tussor (đũi) rất đẹp. Xưởng nhà dệt bán thẳng cho người mua buôn lẻ nên giá rất hạ. Các bà lịch sự muốn dùng hoặc muốn xem hàng để biết công - nghệ dệt ở Hà-Dông-đã tiến bộ đến bậc nào

XIN MỜI TỚI XƯỞNG DỆT NGỌC - DUNG

SỐ 32, NÉGRER — HADONG (Trước chỗ xe điện đổ)

Chủ nhân rất ân-hành tiếp rước các quý-khách muốn mua hay xem hàng — Có nhận hàng gửi đi các nơi.

MÙA CUỐI ĐÃ TỚI

Các bạn gái còn đợi gì không đến

LONG-HUNG

11 Rue Coton Hanoi

mà trọn những đôi GIẤY KINH kiểu tối tân làm tăng vẻ yêu kiều của các bạn. Nhà Long-Hung có riêng xưởng may chế những thứ giấy đó ở Huế nên chỉ có GIẤY KINH LONG-HUNG là VỪA ĐẸP, VỪA BỀN

LONG HUNG

lại bán cả mũ feutre, cravate thượng hảo hạng với một giá rẽ đặc biệt

Các bạn trai tới mua mau kéo hết

AI TÌM ĐƯỢC THUỐC HO LAO

Cách nay 100 năm cụ Trịnh Hải-Long một danh y đã làm sôi nổi nghề y với phương thuốc chữa ho lao ho ra máu của cụ.

Và hiện nay cháu cụ là ông đốc-học Trịnh Văn - Hào đem phương thuốc bí truyền ấy mà giúp đời thì cả ngàn muôn bệnh sau khi dùng thuốc được lành mạnh đều phải công nhận đó là một phương thuốc đời nay không có, vì các bệnh ho lao, ho ra máu, đờm nặng nhẹ dùng qua đều khỏi cả. Thuốc có hai thứ : 5p00 và 3p50. Ở xa mua thuốc gửi mandat cho :

M. Trịnh-vân Hào (Directeur Ecole Villa)

110, Rue Vaesaigne Tân đình - Saigon

Cảm, sốt, nóng mình, nhức đầu, xỏ mũi, ngạt mũi, ngáy ngất, đau xương, đau mình.
Chỉ có một thứ thuốc :

THUỐC YÊN

của hiệu Đại-Quang là trị được khỏi hẳn, chỉ trong mười phút kiến hiệu ngay. Trong lúc tiết trời thay đổi hay sinh ra các chứng bệnh kể trên kia. Vậy ai cũng nên phòng thân bằng một vài lọ Thuốc Yên

ĐẠI-QUANG

23 — PHỐ HÀNG NGANG — HANOI

Đã có PHƯƠNG PHÁP BÀI TRỪ SỰ SINH ĐỀ KHÓ

Ai ai cũng sợ sinh đề khó, song quý bà, quý cô đừng sợ đề nữa, vì đã có phương pháp bài trừ về sự đề khó.

Bảo-mẫu dưỡng thai hoàn là phương thuốc tiên, người có thai mỗi tháng dùng chừng 3 hộp bổ huyết dưỡng thai, thêm sức lực, đến khi sinh chuyển bụng ít đau, tử-cung trơn, đẻ rất mau không đều chi khó khăn, mà đứa nhỏ lại mạnh mẽ dễ nuôi mau lớn. Giá mỗi hộp 1p00, uống làm 5 ngày.

NHÀ THUỐC

VÕ VĂN VÂN

THUDAUMOT

Hanoi 108 phố Hàng Bông
Haiphong 62bis Cầu-Đất
Vinh-yên 43 Lê-quân-Duyệt
Phúc-yên 29 phố Đệ-nhất
Viétrí phố Việt-lợi Phutho
hiệu Phúc - sinh - đường
Yênbay 8 Résident Fillion
Laokay phố Cốc-lều Baccan
phố Galléel Thainguyen
hiệu Quảng-thành Tuyên
quang 3 Duchesne Thaibinh
hiệu Minh-đức Ninh-giang 77
phố Ninh-tĩnh Haiduong
17a Maréchal Foch và khắp
các tỉnh nơi nào treo biển.

Võ-văn-Vân

THUỐC
HO
CON CHIM



Gia truyền thần dược

HO ĐOM
HO GIÓ
HO KHAN
HO GÀ

Người lớn, trẻ con ho
cổ-đom nhiều chỉ ngậm
một lúc thấy long đom
giẻ chịu hoặc khỏi ngay
Bao to uống 4 bản 0\$30
Bao nhỏ uống 2 bản 0\$15

Hỏi ở các nhà ĐẠI LÝ
PHÒNG TỊCH CON CHIM
Khắp Trung, Nam, Bắc-Kỳ

CERTIFICAT CỦA CÁC BÀ ĐỒ CÓ BẢNG TỐT NGHIỆP Ở HANOI VÀ HAIPHONG KỲ

Chúng tôi công nhận thứ « RUỢU CHỒI HOA KỲ » dùng để soa
cho các bà khi sinh nở cực kỳ hay, xưa nay chưa từng có thứ dầu
thứ thuốc nào sánh kịp, lại còn g nhận thứ PHẤN soa rôm « CON GÀ »
khi tắm xong, chấm vừa trắng vừa lặn rôm khỏi ngứa lại thơm nhiều.

Chúng tôi kính nghiệm là tốt nên ký dưới này để các bà khi
lâm sản dùng thử mới biết kiến hiệu thực.

12 Bà Chủ mở nhà HỘ-SINH tỉnh HANOI kỳ

Bà Nguyễn-thị-Vinh Bà Nguyễn-thị-Đắc Bà Lê-thị-Tiến Bà-
Nguyễn-kim Minh Bà Lương-thị Khang Bà Ngô-thị-Nhung Bà
Nguyễn-thị-Đoàn Bà Ngô-thị-Dinh Bà Đỗ-thị-Liên Bà Trương-bà
Thanh Bà Nguyễn-thị Lan Bà Nguyễn-thị Nguyên.

10 Bà Chủ mở nhà HỘ-SINH tỉnh HAIPHONG kỳ :

Bà Joséphine Bà Trương kỳ-Tiến Bà Louise-Tân Bà Phạm-thị
Lan B. Lê-thị Bà Bà Nguyễn-thị Vinh Bà Lê-thị Ngẫu Bà Lê-thị-Nga
Bà Nguyễn-thị-Phượng Bà Nguyễn-thị-Thừa.

MUỐN CỎ

Nhà lầu, ô-tô

Nên mua

**XỔ XỔ
ĐÔNG - DƯƠNG**

1\$00 MỘT SỐ

Phat dat

Buôn bán muốn được phat tài nên buôn thuốc HỒNG-
KHÊ, vì có đủ 120 phương thuốc trị đủ các bệnh người
lớn trẻ con ai dùng cũng khỏi nên bán ở đâu cũng chạy.
Thứ nào bán chậm đổi được thuốc khác. Lãi mỗi đồng
bạc từ 0\$20 trở lên không phải chịu cước phí gì cả.

Khỏe mạnh

Yếu đau dùng thuốc HỒNG-KHÊ 75 Hàng Bồ Hanoi
hiệu phat 12 tay có chính phủ chứng nhận) sẽ được
mạnh khỏe. Vì có 120 phương thuốc trị đủ các bệnh người
lớn trẻ con và nhiều phương thuốc bổ nổi danh tiếng
đã được thưởng bội tinh vàng.



Nhan sắc chị
đã tàn tạ rồi đó!

Hãy nghe em má
uống

Cây Long Hoàn
đi!

1 viên Cây-long-hoàn bằng 10 thang thuốc bổ.

Tổng phát hành Bắc-Kỳ, Lào Bắc Trung-Kỳ * Établissements VAN-HOÀ. N° 8 Hàng Ngang. HANOI
Có bán thuốc Vạn-Bảo danh tiếng chữa bệnh liệt-dương. Dùng 1 hộp đầu sẽ thấy sống dậy tấm
tinh xuân ở những người bất lực. Thứ cho đàn ông đàn bà khác nhau

Imp. Lê-Cường, 75 Rue des Paniers Hanoi

P. Le Gérante : Lưu thị Yến dte Thụy-An

Ut vult